

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HÒA
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 73/2022/HS-ST
Ngày 28 tháng 11 năm 2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Hồ Xuân Quyền**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Điêu Anh Tuấn**
2. Bà **Phan Thị Thanh Thủy**

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Huyền Thương** - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông **Hồ Văn Thái** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2022/QĐXXST-HS ngày 18/11/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Xuân H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 25 tháng 8 năm 1995, tại huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng T, sinh năm: 1964 con bà Bùi Thị C, sinh năm: 1975; Vợ: Ngô Thị T, sinh năm: 1994; con: có 01 con, sinh năm: 2015.

Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 26/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số: 73/2020/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 30/4/2022. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2022 cho đến nay (có mặt)

- Người chứng kiến: Anh **Phạm Viết S**, sinh năm: 1963 (vắng mặt)

Trú tại: Khối Q, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 16/9/2022, Lê Xuân H một mình đón xe khách đi từ huyện D, tỉnh Nghệ An đến khu vực thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An để mua ma túy về sử dụng. Tại đây H đã gặp một người đàn ông (H không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) và mua của người này một gói ma túy với số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Sau khi mua được ma túy, H cất dấu gói ma túy vào trong túi quần phía trước, bên phải mà H đang mặc rồi đón xe khách đi về. Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, khi xe khách đi đến khu vực xóm 01, xã N, thị xã T thì Lê Xuân H xuống xe để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi H đang đi bộ trên đường Quốc lộ 48 thì bị lực lượng Công an thị xã Thái Hòa kiểm tra bắt giữ, thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của H một gói ni lông màu xanh, kích thước (6x8)cm bên trong có chứa 182 viên nén màu hồng, đường kính mỗi viên 0,5cm, trên một mặt của mỗi viên có chữ WY (H khai nhận đó là ma túy tổng hợp dạng hồng phiến). Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 16/9/2022, của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa xác định: 182 (một trăm tám mươi hai) viên nén màu hồng thu giữ của Lê Xuân H có khối lượng 18,73 gam

Tại bản Kết luận giám định số:1171/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 22/9/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu vật thu giữ của Lê Xuân H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), 182 viên nén màu hồng thu giữ của Lê Xuân H có khối lượng 18,73 gam

Tại bản Cáo trạng số: 70/CT-VKS ngày 24 tháng 10 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Lê Xuân H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 249- BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 2 điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS: Xử phạt bị cáo Lê Xuân H từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 - BLHS; Điều 106 - BLTTHS:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật kích thước (23x16) cm, bên trong có 01 gói ni lông màu xanh, kích thước (6x8) cm, 162 viên nén màu hồng còn lại có khối lượng 16,65gam thu giữ của Lê Xuân H được để trong một túi ni lông trong suốt, kích thước (3x6) cm ký hiệu là B và 01 phong bì thư, số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 20 phút ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại xóm 01, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An cùng vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến trong quá trình điều tra và phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: Khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại xóm 01, xã N, thị xã T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa đã bắt quả tang Lê Xuân H có hành vi tàng trữ 18,73 gam ma túy (Methamphetamine), trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định được mục đích Lê Xuân H tàng trữ 18,73 gam ma túy là để sử dụng. Nên hành vi của bị cáo Lê Xuân H đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tác hại cho sức khỏe của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân gây ra nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của mình là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy đối với bị cáo cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Ngày 26 tháng 5 năm 2020 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích. Nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo làm nghề tự do, thu nhập thấp, không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật, kích thước (23x16) cm, bên trong có 01 gói ni lông màu xanh, kích thước (6x8) cm, 162 viên nén

màu hồng còn lại có khối lượng 16,65gam thu giữ của Lê Xuân H được để trong một túi ni lông trong suốt, kích thước (3x6) cm ký hiệu là B và 01 phong bì thư, số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Đây là vật cấm tàng trữ, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Do không xác định được thông tin lai lịch nên chưa có cơ sở để xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Lê Xuân H 08 (tám) năm tù về tội “ tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giữ, tạm giam ngày 16 tháng 9 năm 2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư hình chữ nhật kích thước (23x16) cm, bên trong có 01 gói ni lông màu xanh, kích thước (6x8) cm, 162 viên nén màu hồng còn lại có khối lượng 16,65gam thu giữ của Lê Xuân H được để trong một túi ni lông trong suốt, kích thước (3x6) cm ký hiệu là B và 01 phong bì thư, số ma túy còn lại đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa theo biên bản giao nhận vật chứng được lập vào hồi 9 giờ 30 phút, ngày 25 tháng 10 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa.

3.Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Xuân H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Bị cáo có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Xuân Quyền

